

Bản án số: 110/2018/HSPT

Ngày: 16/3/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Ngôn

Các Thẩm phán: 1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

2. Ông Phan Văn Liệt

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/HSPT ngày 22/01/2018 đối với bị cáo Ngô Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 215/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Minh T (tên khác: **T râu**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: ấp H, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lái xe ôm; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Minh C và bà Nguyễn Thị B; Hoàn cảnh gia đình: có vợ Nguyễn Thị N và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/1985, Công an Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa:*

Ông Trần Văn C là luật sư của Văn phòng luật sư Quốc Long thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo T - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Minh T và ông Huỳnh Văn K quen biết nhau vì nhà ở gần nhau. Vào khoảng 14 giờ, ngày 02/6/2017, ông K đang ngồi uống nước và nói chuyện cùng với bạn tại khu vực ấp 4, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, còn T ngồi ở gần đó. Trong lúc nói chuyện, T nghe thấy ông K chửi thề nên T lên tiếng xúc phạm ông K rồi hai bên xảy ra mâu thuẫn. T định đánh ông K thì được mọi người can ngăn nên cả hai đi về. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi T đi ngang quán nước địa chỉ ấp H, xã P, huyện B thì thấy ông K đang ngồi uống nước. Do vẫn còn tức giận việc cãi nhau với ông K trước đó nên T nhặt một cục gạch ống, cầm trên tay phải, tiến đến đứng đối diện với ông K rồi dùng cục gạch đập một cái vào mặt ông K gây thương tích. Sau đó T ném cục gạch xuống đất rồi bỏ về, còn ông K được người dân đưa đi sơ cứu. Sau đó ông K đến Công an xã P trình báo và có yêu cầu xử lý hình sự đối với T, cơ quan công an đã tiến hành lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số: 531/TgT.17 ngày 30/6/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, thì ông Huỳnh Văn K bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: *Chấn thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 1,2x0,2cm tại vùng trán ngay trên đuôi mày trái, ổn định, có ảnh hưởng thẩm mỹ.*

2. Theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: *tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.*

3. Kết luận khác:

- *Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.*

- *Cục gạch ống do cơ quan Công an cung cấp gây ra được thương tích này.*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 215/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo Ngô Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/12/2017 bị cáo Ngô Minh T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo thực hiện đã đề nghị:

Bị cáo Ngô Minh T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 06 (tháng) tù về tội: “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Minh T có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét thấy, bị cáo Ngô Minh T có hành vi cố ý gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, để có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Minh T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 06 (sáu) tháng tù, như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Minh T cho rằng: bị cáo không biết chữ, trình độ nhận thức pháp luật kém, là lao động chính trong gia đình, có bệnh tiểu đường, ngoài ra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này mặc dù bản án sơ thẩm đã xem xét nhưng xét về hoàn cảnh gia đình, tuổi bị cáo đã cao, lại có bệnh tiểu đường nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tranh luận: cấp sơ thẩm đã xem xét hết tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì vậy mới xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt tù. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không có thêm tình tiết gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức án 06 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Minh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được giảm thời gian chấp hành hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện B, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/12/2017 bị cáo Ngô Minh T có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Bị cáo Ngô Minh T dùng hung khí nguy hiểm là cục gạch đập vào mặt người bị hại, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với người bị hại là 06%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Tâm 06 (sáu) tháng tù.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải để áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật. Đồng thời mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là mức án thấp nhất của khung hình phạt tù. Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh T không xuất trình thêm tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Ngô Minh T là phù hợp.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Minh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Minh T (tên khác: T râu); giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Ngô Minh T** (tên khác: **T râu**) phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Ngô Minh T **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND TC; | (1) |
| - VKSND TP-HCM; | (3) |
| - THA-DS huyện B; | (1) |
| - VKSND huyện B; | (1) |
| - TAND huyện B; | (2) |
| - Công an huyện B; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (2) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Người bào chữa; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Ngôn